

Số: 746/2022/QĐST-HNGĐ

Thành phố Huế, ngày 25 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

Căn cứ khoản 2 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 57 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 791/2022/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Anh Nguyễn T.T, sinh năm 1993;

Địa chỉ: 12/129<sup>E</sup> N.C.T, phường P.H, thành phố H.

- Chị Lê T.T, sinh năm 1996;

Địa chỉ ĐKNHTT: 12/129<sup>E</sup> N.C.T, phường P.H, thành phố H. Nơi ở hiện tại: 42 T.H.Đ, phường P.H, thành phố H.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**[1]** Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê T.T và anh Nguyễn T.T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện. Hai người đã tiến hành đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P.H, thành phố H, tỉnh T.T.H vào ngày 24/6/2016. Chung sống hạnh phúc với nhau được hơn 03 năm thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp, thường xuyên xảy ra bất đồng mâu thuẫn, cãi vã nhau. Sự việc kéo dài không giải quyết được nên chị T và anh T sống ly thân nhau từ hơn 01 năm nay. Hiện tại, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị T và anh T ngày càng trầm trọng không giải quyết được, tình cảm vợ chồng không còn và không còn quan tâm đến nhau. Vì vậy, chị T và anh T thống nhất yêu cầu Tòa án xem xét công nhận thuận tình ly hôn.

**[2]** Về con chung: Chị Lê T.T và anh Nguyễn T.T xác nhận có 01 con chung tên là Nguyễn H.Đ.D, sinh ngày 19/10/2019 và thỏa thuận: Giao cháu D cho anh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị T không phải cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

[3] Về tài sản chung và nghĩa vụ về tài sản (nợ chung): Chị Lê T.T và anh Nguyễn T.T đều xác nhận không có tài sản chung, không có nợ chung và đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Lê T.T và anh Nguyễn T.T thỏa thuận mỗi người chịu  $\frac{1}{2}$  lệ phí là 150.000 đồng.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự và thuận tình ly hôn lập ngày 17/11/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê T.T và anh Nguyễn T.T.

- Về con chung: Giao con chung tên là Nguyễn H.Đ.D, sinh ngày 19/10/2019 cho anh Nguyễn T.T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị Lê T.T không phải cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ về tài sản (nợ chung): Chị Lê T.T và anh Nguyễn T.T đều xác nhận không có tài sản chung, không có nợ chung và đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Lê T.T và anh Nguyễn T.T phải chịu mỗi người  $\frac{1}{2}$  lệ phí là 150.000 đồng nhưng được trừ vào khoản tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004710 ngày 02/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Chị T và anh T đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TT – H (Phòng KTNV&THA);
- VKSND thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- UBND phường P.H, thành phố H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa DS.

**THẨM PHÁN**

**Ngô Văn Nam**